TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BA TRI** **TỈNH BẾN TRE**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48 /2021/HS-ST
Ngày: 15/12/2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BA TRI, TỈNH BẾN TRE

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ toạ phiên tòa: Ông Nguyễn Thanh Tùng

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Hồng Vân

Ông Đặng Hoàng Tân

- ***Thư ký phiên tòa***: Ông Đặng Hoàng Long - Thư ký Tòa án.

- ***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri tham gia phiên tòa****:* Ông Nguyễn Văn Khánh – Kiểm sát viên.

Ngày 15 tháng 12 năm 2021, Tòa án nhân dân huyện Ba Tri tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 39/2021/TLST-HS ngày 22/10/2021 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 48/2021/QĐXXST-HS ngày 03/12/2021 đối với bị cáo:

G, sinh ngày 16/6/2001; Tên gọi khác: Không; Nơi sinh: tỉnh Bến Tre; Nơi cư trú: Số 1/33 tổ 1, ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre; Nghề nghiệp: Không; Trình độ học vấn: 8/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nữ; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông B và bà N; Chồng con: chưa có; Có 04 anh chị, lớn nhất sinh năm 1978, nhỏ nhất sinh năm 1989; Tiền án, tiền sự: Không. Về nhân thân: Ngày 27/5/2021 bị Đồn Biên phòng Hàm Luông xử phạt 750.000 đồng về hành vi sử dụng trái phép chất ma túy. Bị tạm giữ từ ngày 27/5/2021, đến ngày 02/6/2021 chuyển sang tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an huyện Ba Tri cho đến nay. Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

- *Người làm chứng:* Th, sinh năm 1960;

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

- *Người chứng kiến:*

1. V, sinh năm 1969;

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

2. Tr, sinh năm 1985;

Nơi cư trú: Ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. (Vắng mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

G đăng ký hộ khẩu thường trú tại ấp V, xã V, huyện C, tỉnh Bến Tre nhưng không có nơi ở ổn định và là đối tượng sử dụng trái phép chất ma túy. Vào tối ngày 26/5/2021,G đến thị trấn B, huyện B, tỉnh Bến Tre gặp mua của người đàn ông không rõ nhân thân lai lịch giá 1.000.000 đồng ma túy để sử dụng. Đến khoảng 13 giờ ngày 27/5/2021,G giấu ma túy vào trong túi vải mang phía trước ngực rồi mượn chiếc xe mô tô biển số 71C2-551.23 của chị Ph- sinh năm 2003 cư ngụ ấp T, xã T, huyện B chạy ra xã A, huyện B. Khi đến khu vực ấp T, xã T, huyện B,G bị Tổ công tác của Đồn Biên phòng Hàm Luông và Công an xã T dừng xe kiểm tra phát hiện bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ, gồm:

- 01 (một) túi bằng vải màu đen dạng hình hộp chữ nhật có quai mang kích thước 26cm x 16cm x 05cm, túi có một ngăn gắn dây kéo màu đen, một mặt bên của túi có hai ngăn bằng vải màu trắng, một ngăn có gắn dây kéo màu trắng, còn một ngăn miệng có nắp đậy bằng vải màu trắng. Trong các ngăn của túi bằng vải màu đen có (chưa xử lý):

+ 01 (một) túi nilon màu trắng hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh kéo kích thước 10,2cm x 08cm, bên trong túi này có chứa 08 (tám) gói nilon màu trắng bên trong chứa nhiều hạt tinh thể màu trắng được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh kéo được đánh số từ 1 đến 8, có kích thước lần lượt: gói 1: 2,2cm x 2,2cm; gói 2: 2,3cm x 2,3cm; gói 3: 2,5cm x 2,0cm; gói 4: 2,5cm x 2,0cm; gói 5: 2,5cm x 2,0cm; gói 6: 2,2cm x 1,8cm; gói 7: 2,0cm x 1,8cm; gói 8: 2,2cm x 1,8cm; tất cả được niêm phong phong bì ký hiệu T01.

+ Tiền mặt 700.000 đồng gồm: 01 tờ polime mệnh giá 200.000 đồng; 03 tờ polime mệnh giá 100.000 đồng; 04 tờ polime mệnh giá 50.000 đồng, được niêm phong trong phong bì ký hiệu T02.

+ 09 (chín) gói nilon được hàn kín ba phía, phía còn lại có rãnh kéo, bên trên rãnh kéo, bên trong rỗng có kích thước lần lượt: gói 1: 4,1cm x 4,0cm; gói 2: 2,5cm

x 2,5cm; gói 3: 3,5cm x 2,5cm; gói 4: 3,5 cm x 2,5cm; gói 5: 2,1cm x 1,8cm; gói 6: 2,2cm x 1,8cm; gói 7: 2,2cm x 1,8cm; gói 8: 2,2cm x 1,8cm; gói 9: 2,2cm x 1,8cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu T03.

+ 01 (một) kéo kim loại màu trắng, mũi nhọn, dài 10cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu T04.

+ 05 (năm) ống thủy tinh dài 20cm, đường kính 0,5cm; 01 (một) ống hút nhựa màu vàng đậm dài 20,5cm, đường kính 0,6cm; 02 (hai) ống hút nhựa màu xanh nhạt dài 23cm, đường kính 0,6cm; 01 (một) ống hút nhựa màu vàng nhạt dài 19,1cm, đường kính 0,7cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu T05.

- 01 (một) điện thoại di động màu xanh nhạt hiệu VIVO, ốp lưng bằng nhựa màu trắng trong, có số IMEI1: 861177058921218, IMEI2: 861177058921200 đã qua sử dụng, có gắn sim có số điện thoại 0919803635 được niêm phong trong phong bì ký hiệu K01 (chưa xử lý).

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX màu xanh dương, biển kiểm soát 71C2-551.23, số khung JA38E091846, số máy RUA6818, Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho chị Phlà chủ sở hữu (bút lục 03-04, 100-102).

Tại Bản kết luận giám định số 56/2021/GĐMT ngày 28/5/2021, Phòng Kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Bến Tre kết luận: Tinh thể màu trắng đựng trong 08 gói nylon được niêm phong trong phong bì ký hiệu T01 gửi giám định là ma túy, loại Methamphetamine, khối lượng 1,9976 gam. Hoàn lại mẫu vật ký hiệu T01 sau giám định đã được niêm phong có khối lượng 1,7571 gam.

Tại Bản Cáo trạng số: 44/CT-VKSBT ngày 22/10/2021 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri truy tố bị cáo G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" theo điểm c khoản 1 Điều 249 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri giữ nguyên Cáo trạng truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử (HĐXX) tuyên bố bị cáo G phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy";

* Về trách nhiệm hình sự đề nghị HĐXX: Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự xử phạt bị cáo từ 02 năm đến 02 năm 06 tháng tù.

* Về xử lý vật chứng: Điều 47 Bộ luật Hình sự đề nghị HĐXX, Áp dụng Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Tịch thu tiêu hủy: 1,7571 gam Methamphetamine đựng trong phong bì số 56/2021 được nhiêm phong; 01 túi vải màu đen; 09 túi nilon rỗng được niêm phong trong phong bì ký hiệu T03; 01 kéo kim loại màu trắng, mũi nhọn, dài 10cm được

niêm phong trong phong bì ký hiệu T04; 05 ống thủy tinh dài 20cm, 04 ống hút bằng nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu T05 .

- Trả lại cho bị cáo: Tiền mặt 700.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động màu xanh nhạt hiệu VIVO, ốp lưng bằng nhựa màu trắng trong, có số IMEI1: 861177058921218, IMEI2: 861177058921200 đã qua sử dụng, có gắn sim có số điện thoại 0919803635 được niêm phong trong phong bì ký hiệu K01.

- Ghi nhận Cơ quan điều tra đã xử lý giao trả cho chị Ph 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX màu xanh dương, biển kiểm soát 71C2-551.23, số khung JA38E091846, số máy RUA6818 do khi bị cáo mượn xe của Thục không có nói cho Thục biết việc đi mua và trong người có ma túy.

Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo G khai nhận toàn bộ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy đã thực hiện, số tiền 700.000 đồng và điện thoại của bị cáo đã bị thu giữ không liên quan đến việc tàng trữ ma túy nên bị cáo xin được nhận lại. Bị cáo nói lời nói sau cùng xin HĐXX xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo để sớm về lo cho cha mẹ.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, HĐXX nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Tại phiên tòa, người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt không có lý do. Tuy nhiên, những người này đã có lời khai rõ trong quá trình điều tra, đồng thời bị cáo và những người tiến hành tố tụng khác không có ý kiến gì về việc vắng mặt của người làm chứng, người chứng kiến. Xét thấy việc người làm chứng, người chứng kiến vắng mặt không ảnh hưởng đến việc xét xử vụ án. Căn cứ vào Điều 293 của Bộ luật Tố tụng hình sự, HĐXX tiến hành xét xử vụ án vắng mặt những người nêu trên.

[2] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hay khiếu nại gì về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[3] Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo G phù hợp với lời khai của người làm chứng, người chứng kiến cùng những tài liệu, chứng cứ khác do Cơ quan điều tra thu thập trong quá trình điều tra vụ án. Đã đủ cơ sở xác định: Do nghiện ma túy, nên G đã có hành vi tàng trữ trái phép 1,9976 gam Methamphetamine để sử dụng thì bị phát hiện bắt quả tang vào lúc 13 giờ 20 phút ngày 27/5/2021 tại ấp T, xã T, huyện B, tỉnh Bến Tre. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Ba Tri đã truy tố bị cáo G về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự là hoàn toàn có căn cứ, đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[4] Hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến sự độc quyền quản lý của Nhà nước về chất ma túy, xâm phạm đến trật tự an toàn xã hội. Khi thực hiện hành vi tàng trữ trái pháp chất ma túy, bị cáo là người đã trưởng thành và có đầy đủ năng lực trách nhiệm hình sự. Bị cáo biết rõ hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy là vi phạm pháp luật nhưng bị cáo vẫn bất chấp và cố ý thực hiện để sử dụng nhằm thỏa mãn cơn nghiện của mình. Vì vậy, bị cáo phải hoàn toàn chịu trách nhiệm hình sự tương xứng với hành vi mà bị cáo đã gây ra. HĐXX xét thấy cần xử lý bị cáo bằng hình phạt tù giam để cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian nhất định mới đủ sức răn đe, giáo dục, cải tạo bị cáo nhằm giúp bị cáo từ bỏ chất ma túy để trở thành người tốt, có ích cho xã hội, đồng thời cũng để răn đe, phòng ngừa chung trước thực trạng tệ nạn ma túy đang ngày càng gia tăng và diễn biến phức tạp trên địa bàn huyện nhà.

[5] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[6] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, cha bị cáo là người có công với cách mạng, được tặng thưởng Huy chương Chiến sĩ vẻ vang nên HĐXX xem xét cho bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự quy định tại khoản 2 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Vì vậy, đề nghị về áp dụng tình tiết giảm nhẹ đối với bị cáo của đại diện Viện kiểm sát có cơ sở nên được HĐXX chấp nhận. HĐXX sẽ xem xét các tình tiết nêu trên để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo khi lượng hình.

[7] Về xử lý vật chứng:

- Đối với: Số ma túy còn lại sau giám định 1,7571 gam Methamphetamine đựng trong phong bì số 56/2021 được nhiêm phong; 01 túi vải màu đen; 09 túi nilon rỗng

được niêm phong trong phong bì ký hiệu T03; 01 kéo kim loại màu trắng, mũi nhọn, dài 10cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu T04; 05 ống thủy tinh dài 20cm, 04 ống hút bằng nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu T05 đây là những vật chứng bị cáo thực hiện hành vi phạm tội, là vật cấm và không còn giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy theo quy định pháp luật.

- Đối với số: Tiền mặt 700.000 đồng; 01 (một) điện thoại di động màu xanh nhạt hiệu VIVO, ốp lưng bằng nhựa màu trắng trong, có số IMEI1: 861177058921218, IMEI2: 861177058921200 đã qua sử dụng, có gắn sim có số điện thoại 0919803635 được niêm phong trong phong bì ký hiệu K01 là tài sản riêng của bị cáo và không dùng vào việc phạm tội nên sẽ được trả lại cho bị cáo.

- 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX màu xanh dương, biển kiểm soát 71C2-551.23, số khung JA38E091846, số máy RUA6818 do khi bị cáo mượn xe của Thục không có nói cho Thục biết việc đi mua và trong người có ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đã xử lý giao trả cho chị Phlà phù hợp với quy định của pháp luật nên HĐXX ghi nhận.

[8] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo G phạm "Tội tàng trữ trái phép chất ma túy".

2. Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 249, điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51, Điều 38 của Bộ luật Hình sự;

Xử phạt bị cáo G 02 (Hai) năm tù.

Thời hạn tù được tính từ ngày 27/5/2021.

3. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự:

- Ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Ba Tri đã xử lý giao trả cho chị Ph01 (một) xe mô tô nhãn hiệu WAVE RSX màu xanh dương, biển kiểm soát 71C2-551.23, số khung JA38E091846, số máy RUA6818.

- Trả lại cho bị cáo G số tiền 700.000 (Bảy trăm nghìn) đồng theo biên lại thu tiền số 0001056 ngày 04/11/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

- Trả lại cho bị cáo G 01 (một) điện thoại di động màu xanh nhạt hiệu VIVO, ốp lưng bằng nhựa màu trắng trong, có số IMEI1: 861177058921218, IMEI2:

861177058921200 đã qua sử dụng, có gắn sim có số điện thoại 0919803635 được niêm phong trong phong bì ký hiệu K01.

- Tịch thu tiêu hủy: 1,7571 gam Methamphetamine đựng trong phong bì số 56/2021 được nhiêm phong; 01 túi vải màu đen; 09 túi nilon rỗng được niêm phong trong phong bì ký hiệu T03; 01 kéo kim loại màu trắng, mũi nhọn, dài 10cm được niêm phong trong phong bì ký hiệu T04; 05 ống thủy tinh dài 20cm, 04 ống hút bằng nhựa được niêm phong trong phong bì ký hiệu T05.

Theo phiếu nhập kho số NKTV 40 ngày 29/10/2021 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Ba Tri.

4. Về án phí: Căn cứ khoản 2 Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội khóa 14;

Buộc bị cáo G phải nộp án phí hình sự sơ thẩm là 200.000 (Hai trăm nghìn) đồng.

5. Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 (Mười lăm) ngày kể từ ngày tuyên án.

**** Nơi nhận***:
- Bị cáo;
- VKSND huyện Ba Tri;
- Cơ quan THAHS & HTTP CA huyện Ba Tri;
- Cơ quan CSĐT CA huyện Ba Tri;
- TAND tỉnh Bến Tre;
- VKSND tỉnh Bến Tre;
- Sở Tư pháp tỉnh Bến Tre;
- Chi cục THADS huyện Ba Tri;
- UBND xã V;
- Lưu.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Thanh Tùng